UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
ĐOÀN LUẬT SƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2026

VĂN BẢN ĐÓNG GÓP Ý KIẾN VỀ DỰ THẢO CHÍNH SÁCH LUẬT LUẬT SƯ (SỬA ĐỔI)

Căn cứ Công văn số 834/BTP-BTTP ngày 10/2/2026 của Bộ Tư pháp *"về việc lấy ý kiến về hồ sơ chính sách Luật Luật sư"*; Công văn 1791/STP-BTTP ngày 25/02/2026 của Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh *"về việc góp ý hồ sơ chính sách Luật Luật sư (sửa đổi)"*.

Qua nghiên cứu các tài liệu do Bộ Tư pháp gửi, gồm Tờ trình (dự thảo lần 4), Bản thuyết minh và các tài liệu có liên quan, Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh có một số ý kiến đóng góp, kính gửi Bộ Tư pháp nghiên cứu, xem xét.

I. Về chủ trương, quan điểm sửa đổi Luật Luật sư

Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh cơ bản thống nhất về mặt chủ trương, sự cần thiết phải sửa đổi Luật Luật sư 2006 (sửa đổi, bổ sung 2012, sau đây gọi chung là Luật Luật sư). Sau gần 20 năm thi hành Luật Luật sư, những điểm mới, tiến bộ của Luật đã phát huy tác dụng, các cơ quan có thẩm quyền đã thể chế hóa, pháp luật về tổ chức và hoạt động hành nghề luật sư đã tiếp tục được hoàn thiện, tạo hành lang pháp lý cho luật sư và tổ chức hành nghề luật sư phát triển cả về số lượng và chất lượng, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; các quy định pháp luật tạo điều kiện cho tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức hành nghề luật sư có thể phát huy tối đa tính tự quản, tự chịu trách nhiệm.

Tuy nhiên, từ khi Luật Luật sư có hiệu lực đến nay, nhiều chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước có sự thay đổi theo hướng xác định rõ chủ trương, định hướng, giải pháp, đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động tư pháp, hoạt động bổ trợ tư pháp, trong đó có xây dựng, hoàn thiện thể chế về luật sư và hành nghề luật sư, nâng cao chất lượng, tiêu chuẩn luật sư; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư; tạo điều kiện thuận lợi, đồng thời, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động hành nghề luật sư. Đặc biệt, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ban hành Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, sẽ tác động đến hoạt động hành nghề luật sư. Vì vậy, việc sửa đổi Luật Luật sư trong điều kiện hiện nay là cần thiết.

II. Một số ý kiến đóng góp dự thảo chính sách Luật Luật sư (sửa đổi)

Tại Phần V, mục tiêu, nội dung chính sách của Tờ trình do Bộ Tư pháp chuẩn bị, có 3 nhóm chính sách lớn mà Luật Luật sư cần xem xét sửa đổi lần này, gồm:

- Chính sách 1: Xây dựng đội ngũ luật sư có bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp và năng lực chuyên môn; đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động hành nghề của luật sư

- Chính sách 2: Phát triển thị trường dịch vụ pháp lý minh bạch, cạnh tranh lành mạnh, thúc đẩy tổ chức hành nghề luật sư hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, hội nhập quốc tế và chủ trương phát triển kinh tế tư nhân

- Chính sách 3: Đổi mới quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư theo hướng hiệu lực, hiệu quả, thực hiện phân cấp, phân quyền, chuyển đổi số; nâng cao năng lực, trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư

Trong mỗi chính sách, Tờ trình đều trình bày mục tiêu, nội dung, các giải pháp, giải pháp tối ưu được lựa chọn và lý do lựa chọn.

Về cơ bản, Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh nhất trí với các nội dung này. Nhìn từ góc độ thực tiễn là đối tượng bị điều chỉnh bởi Luật Luật sư, Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh xin trình bày một số ý kiến liên quan trực tiếp đến từng chính sách nhằm làm rõ, sâu sắc hơn. Cụ thể như sau:

II.1. Chính sách 1: Xây dựng đội ngũ luật sư có bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp và năng lực chuyên môn; đảm bảo kỷ luật, kỷ cương trong hoạt động hành nghề của luật sư

Theo Tờ trình, Tổ soạn thảo lựa chọn giải pháp: *"Bổ sung tiêu chuẩn về bản lĩnh chính trị đối với luật sư; sửa đổi, bổ sung quy định về đào tạo nghề, tập sự và kỳ thi quốc gia để cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư."*

Về nội dung cụ thể chính sách 1 và chọn lựa giải pháp, Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh có ý kiến như sau:

a. Về tiêu chuẩn "Luật sư có bản lĩnh chính trị vững vàng": Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng *"về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới"* có nêu về tiêu chuẩn luật sư *"có bản lĩnh chính trị vững vàng"*. Việc thể chế hóa Nghị quyết 27 là cần thiết, tuy nhiên, *"bản lĩnh chính trị vững vàng"* là một khái niệm có tính chất định tính và *"người có bản lĩnh chính trị vững vàng"* phải trải qua một quá trình nhận thức, rèn luyện, trưởng thành trong hoạt động hành nghề mới có chứ không thể muốn là có ngay. Vì vậy, việc thể chế hóa tiêu chuẩn này, nếu bắt buộc phải đưa vào Luật Luật sư thì cần hết sức cân nhắc và càng chi tiết càng tốt. Bởi lẽ, việc xác định tiêu chuẩn *"có bản lĩnh chính trị vững vàng"* là điều kiện để cấp chứng chỉ ngành nghề luật sư nếu không quy định cụ thể, chi tiết sẽ dẫn đến nhiều cách hiểu

khác nhau, áp dụng không thống nhất, thậm chí dễ lạm dụng tùy tiện, gây khó dễ cho người xin cấp chứng chỉ hành nghề luật sư.

Tại dự thảo Tờ trình (lần 4), trong chính sách 1, có nội dung: "…. *Trong quá trình hành nghề, luật sư vẫn phải tham gia bồi dưỡng bắt buộc về nhận thức tư tưởng chính trị, người không đủ tiêu chuẩn này sẽ bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề*". Hiện nay, theo Thông tư số 02/2019/TT-BTP ngày 15/3/2019 của Bộ Tư pháp về bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ luật sư, mỗi luật sư có nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng bắt buộc 8 giờ/năm, trong đó bồi dưỡng về Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư là nội dung bắt buộc. Nay, theo dự thảo này, việc *"bồi dưỡng bắt buộc về nhận thức tư tưởng chính trị"* sẽ thực hiện ra sao? Nếu hằng năm, đều phải bồi dưỡng nội dung này sẽ dẫn đến quá tải, không thể thực hiện được và tạo gánh nặng cho các Đoàn Luật sư và UBND cấp tỉnh, thành, nhất là địa phương có số lượng luật sư đông đảo như TP. Hồ Chí Minh.

Cùng với đó, việc quy định *"người không đủ tiêu chuẩn này sẽ bị thu hồi chứng chỉ hành nghề"*. Việc sàn lọc, nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư là cần thiết nhưng đưa tiêu chí này vào để làm cơ sở thu hồi chứng chỉ hành nghề cần được xem xét, cân nhắc, nhất là trong điều kiện *"tiêu chuẩn bản lĩnh chính trị vững vàng"* vẫn còn nhiều các hiểu khác nhau.

Mặt khác, việc đưa tiêu chuẩn này vào điều kiện cấp chứng chỉ hành nghề cũng sẽ dẫn đến việc tính toán xây dựng mới, cơ cấu lại chương trình đào tạo nghề luật sư. Tuy nhiên, trong các Phụ lục kèm theo (Phục lục 2.2, 2.3 về dự kiến chương trình đào tạo nghề luật sư dành cho các đối tượng đào tạo 12 tháng và 6 tháng của tài liệu *"Báo cáo đánh giá tác động"*), nội dung đào tạo về nhận thức về nghề luật sư còn quá ít và có phần trùng lắp với nội dung đào đạo về đạo đức hành nghề luật sư. Đồng thời, cũng theo dự thảo Tờ trình, luật sư tập sự phải thi về *"Nhận thức về nghề luật sư"* và là môn thi bắt buộc cùng với các môn *"đạo đức nghề nghiệp luật sư"; "kỹ năng hành nghề luật sư"*. Môn thi mới và bắt buộc nếu không có sự tính toán, cân nhắc sẽ dẫn đến trùng lắp với môn thi về *"Pháp luật về luật sư, hành nghề luật sư và đạo đức nghề nghiệp luật sư"* hiện nay của Liên đoàn Luật sư Việt Nam đang tổ chức.

Với những vấn đề này, Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh đề nghị Bộ Tư pháp và Tổ soạn thảo hết sức cân nhắc khi thể chế hóa vào Luật..

b. Về việc thay đổi chế định *"Người tập sự hành nghề luật sư"* thành *"Luật sư tập sự"; gia nhập Đoàn Luật sư từ giai đoạn tập sự; sửa đổi các quyền và nghĩa vụ của luật sư tập sự để bảo đảm cho luật sư tập sự có nhiều cơ hội thực hành nghề hơn trong thực tế*: Cơ bản Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh thống nhất với nội dung này trong dự thảo. Đây không chỉ là thay đổi tên gọi mà là thay đổi về thực chất của việc tập sự của người có mong muốn trở thành luật sư. Tuy nhiên, để việc bảo đảm cho luật sư tập sự có nhiều cơ hội thực hành nghề luật hơn trong thực tế thì dự thảo Luật Luật sư cũng cần có những quy định ràng buộc trách nhiệm của luật sư tập sự, luật sư hướng dẫn,

giới hạn quyền được tham gia hoạt động hành nghề trong thực tế. Cụ thể: Luật sư tập sự có thể tham gia tố tụng (luật sư bảo vệ, đại diện theo ủy quyền) ở TAND cấp khu vực đối với các vụ án dân sự (mở rộng) hoặc tham gia bào chữa trong các vụ án hình sự mà người bị buộc tội bị điều tra, truy tố, xét xử với tội danh có khung hình phạt cao nhất là 15 năm tù. Tất cả hoạt động của luật sư tập sự phải được sự hướng dẫn và tham gia cùng với luật sư hướng dẫn, đồng thời có sự đồng ý bằng văn bản của khách hàng.

c. Về miễn, giảm đào tạo nghề luật sư, thời gian tập sự hành nghề luật sư

Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh hoàn toàn nhất trí với ý kiến của Bộ Tư pháp về việc rà soát "các trường hợp được miễn đào tạo nghề luật sư, miễn, giảm thời gian tập sự hành nghề luật sư mặc dù có kinh nghiệm, kiến thức về pháp luật, chuyên môn trong quá trình công tác nhưng kỹ năng hành nghề luật sư, trách nhiệm, đạo đức ứng xử nghề nghiệp luật sư có đặc thù riêng". Do đó, từ thực tiễn hoạt động hành nghề luật sư, Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh nhận thấy chỉ có các chức danh thẩm phán, kiểm sát viên, giáo sư, phó giáo sư chuyên ngành luật và tiến sĩ luật mới được miễn đào tạo nghề luật sư và miễn tập sự hành nghề luật sư. Các chức danh khác bắt buộc phải được đào tạo nghề luật sư và phải tập sự hành nghề luật sư. Lý do là thẩm phán, kiểm sát viên là những người nắm vững luật nội dung, luật tố tụng có kinh nghiệm và cùng trực tiếp tiến hành công tác xét xử tại phiên tòa với sự tham gia của luật sư. Giáo sư, phó giáo sư chuyên ngành luật và tiến sĩ luật là những người thầy đào tạo cử nhân luật và thạc sĩ luật.

Do đó, Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh đề nghị:

- Chỉ có thẩm phán, kiểm sát viên, giáo sư và phó giáo sư ngành luật, tiến sĩ luật mới được miễn đào tạo nghề luật sư và miễn tập sự hành nghề luật sư.

- Đối với thẩm phán và kiểm sát viên phải có thêm các điều kiện sau:

+ Đã có thời gian công tác thẩm phán, kiểm sát viên liên tục ít nhất 5 năm (một nhiệm kỳ).

+ Thời gian từ lúc nghỉ làm thẩm phán, kiểm sát viên đến lúc gia nhập Đoàn luật sư ít nhất 02 năm (nhằm hạn chế sử dụng các mối quan hệ khi còn đương chức).

- Đối với các chức danh khác đều phải qua đào tạo nghề luật sư và tập sự hành nghề luật sư. Không đặt vấn đề miễn, giảm thời gian đào tạo hoặc thời gian tập sự vì không có căn cứ, thêm nhiều thủ tục phức tạp và khó khăn trong thực hiện vì không thể xây dựng chương trình, nội dung đào tạo và tập sự riêng cho các đối tượng được miễn, giảm.

d. Về quy định về kỳ thi cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư: thành lập Hội đồng thi luật sư với sự tham gia của Bộ Tư pháp, Liên đoàn Luật sư Việt Nam, cơ quan tiến hành tố tụng, cơ sở đào tạo nghề luật sư:

Đề nghị giữ nguyên như hiện nay. Các kỳ thi cấp chứng chỉ hành nghề luật sư nên giao cho Liên đoàn Luật sư tổ chức dưới sự giám sát của Bộ Tư pháp. Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh đề nghị không nên đưa các cơ quan tiến hành tố tụng tham gia Hội đồng thi cấp chứng chỉ hành nghề luật sư. Bởi lẽ, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan tiến hành tố tụng khác biệt hoàn toàn với chức năng, nhiệm vụ của luật sư; kỹ năng nghề nghiệp của những người làm việc trong các cơ quan này cũng khác với kỹ năng của luật sư.

đ. *Về Quy định viên chức làm việc trong cơ sở đào tạo về pháp luật có thể trở thành luật sư khi bảo đảm một số điều kiện nhất định (không ảnh hưởng đến công việc, thời gian công tác, xác định rõ phạm vi công việc, không phải là người có vị trí quản lý tại cơ sở đào tạo...):*

Cần quy định chi tiết viên chức đào tạo về pháp luật trở thành luật sư trong lĩnh vực tư vấn pháp luật, không tham gia tranh tụng để hạn chế những tiêu cực có thể phát sinh trong mối quan hệ "Thầy -trò" giữa luật sư (là Thầy dạy luật) và người tiến hành tố tụng (học trò).

II.2. Chính sách 2: *Phát triển thị trường dịch vụ pháp lý minh bạch, cạnh tranh lành mạnh, thúc đẩy tổ chức hành nghề luật sư hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, hội nhập quốc tế và chủ trương phát triển kinh tế tư nhân*

Trong nội dung chính sách này, Bộ Tư pháp chọn lựa giải pháp: *"Xác định dịch vụ pháp lý là hoạt động kinh doanh có điều kiện; phân biệt và làm rõ khái niệm về "dịch vụ pháp lý" với "hỗ trợ pháp lý", "trợ giúp pháp lý"; bổ sung các chính sách hỗ trợ phát triển nghề luật sư. "*

a. Xác định lại khái niệm "dịch vụ pháp lý":

Về cơ bản, Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh đồng tình với việc xác định lại khái niệm *"dịch vụ pháp lý"*. Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh cho rằng hoạt động cung cấp "dịch vụ pháp lý" của luật sư là hoạt động thuộc phạm vi hành nghề của luật sư và có thu thù lao từ khách hàng và chỉ có luật sư mới có chức năng cung cấp dịch vụ pháp lý; cá nhân, tổ chức khác không phải là luật sư, tổ chức hành nghề luật sư thì không được cung cấp dịch vụ pháp lý.

Thời gian qua, trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh đã xảy ra tình trạng công ty TNHH được thành lập theo Luật Doanh nghiệp nhưng được quyền tư vấn pháp luật, dẫn đến sự nhập nhằng, gây hiểu lầm về chức năng, phạm vi cung cấp dịch vụ pháp lý của các công ty TNHH không có quyền cung cấp dịch vụ pháp lý nhưng vẫn cử luật sư tham gia tố tụng, tư vấn pháp luật như các tổ chức hành nghề luật sư, tạo ra sự cạnh tranh không lành mạnh. Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh đã từng có văn bản kiến nghị Bộ Tư pháp, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (cũ) đề nghị dừng việc cấp giấy đăng ký doanh nghiệp đối với loại hình này.

Ngoài ra, hiện nay có tình trạng một số cá nhân không phải là luật sư, tổ chức hành nghề luật sư nhưng đứng ra ký hợp đồng dịch vụ pháp lý, đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng tại tòa án các cấp, có thù lao, thậm chí ký hợp

đồng hứa thưởng với số tiền rất lớn. Những người này không bị ràng buộc bởi các quy định pháp luật về luật sư, Bộ Quy tắc đạo đức và ứng xử nghề nghiệp luật sư, không bị thanh, kiểm tra bởi Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp và các cơ quan có thẩm quyền khác. Từ sự lỏng lẻo này, đã hình thành một thị trường cung cấp dịch vụ pháp lý bất hợp pháp, cạnh tranh không lành mạnh, làm méo mó thị trường dịch vụ pháp lý.

Để giải quyết triệt để, không tiếp diễn tình trạng các doanh nghiệp không phải là tổ chức hành nghề luật sư được thành lập theo Luật Luật sư, người không phải là luật sư được cung cấp dịch vụ pháp lý dưới mọi hình thức, Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh đề nghị Tổ soạn thảo quy định rõ trong Luật Luật sư nghiêm cấm tổ chức, cá nhân không phải là luật sư, tổ chức hành nghề luật sư được cung cấp dịch vụ pháp lý.

b. Đối với nội dung chính sách "*Rà soát bổ sung quyền, nghĩa vụ của tổ chức hành nghề luật sư đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật về doanh nghiệp, đầu tư, tài chính ngân hàng...; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị điều hành, cung cấp dịch vụ pháp lý; khuyến khích các tổ chức hành nghề luật sư tổ chức đào tạo, bồi dưỡng luật sư trong tổ chức mình; thực hiện đóng góp, xây dựng chính sách pháp luật và các công việc khác... các chi phí này được tính là khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư*":

Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh hoàn toàn ủng hộ. Để các tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam lớn mạnh, đủ sức cạnh tranh với các hãng luật nước ngoài, không hoạt động nhỏ lẻ như hiện nay, Bộ Tư pháp cần tham mưu cho Chính phủ các chính sách ưu đãi cho luật sư, tạo điều kiện cho các tổ chức hành nghề luật sư trong nước lớn mạnh, thu hút được nhiều luật sư giỏi cùng tham gia hoạt động, nhất là trong các lĩnh vực chuyên sâu, mới, có khả năng cạnh tranh với luật sư nước ngoài.

c. Đối với việc "*Quy định thống nhất, đồng thời đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến thành lập, hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư Việt Nam, tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài tại Việt Nam; sửa đổi quy định về điều kiện tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài được thành lập chi nhánh, công ty luật nước ngoài tại Việt Nam khi có tối thiểu 02 luật sư thành viên làm việc tại chi nhánh, công ty (có thể là luật sư Việt Nam hoặc luật sư nước ngoài, trong đó bảo đảm ít nhất 01 luật sư nước ngoài thay vì quy định phải có 02 luật sư nước ngoài như hiện nay) nhằm tạo điều kiện cho tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài vào thành lập tại Việt Nam, đồng thời tạo thị phần cho luật sư Việt Nam phát triển*":

Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh đề nghị giữ nguyên như hiện nay, không nên nới lỏng điều kiện hành nghề đối với luật sư nước ngoài. Đồng thời cần siết chặt công tác quản lý luật sư nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam.

d. Về nội dung "Bổ sung quyền của luật sư, tổ chức hành nghề luật sư được ký hợp đồng vụ việc hoặc hợp đồng tư vấn thường xuyên cho cơ quan,

doanh nghiệp nhà nước để tư vấn chính sách, tham gia giải quyết các tranh chấp quốc tế, dự án phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ lợi ích công, lợi ích của Nhà nước":

Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh có ý kiến như sau: Luật Luật sư hiện hành, tại chương III mục 3 đã quy định rất cụ thể về luật sư hành nghề với tư cách cá nhân bao gồm các cơ quan nhà nước (Luật sư hành nghề với tư cách cá nhân là luật sư làm việc theo hợp đồng lao động cho cơ quan, tổ chức không phải là tổ chức hành nghề luật sư. Điều 49 khoản 1).

Đồng thời, trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh, một số cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, doanh nghiệp nhà nước khi có vụ việc cần tư vấn, đại diện tham gia tố tụng đã thực hiện thủ tục mời các tổ chức hành nghề luật sư tham gia chào phí cung cấp dịch vụ pháp lý. Việc này, trong nhiều năm qua đã thực hiện mà không có vướng mắc nào.

Vì vậy, Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh nhận thấy rằng không cần thiết bổ sung thêm nội dung này.

II. 3. Chính sách 3: *Đổi mới quản lý nhà nước về luật sư và hành nghề luật sư theo hướng hiệu lực, hiệu quả, thực hiện phân cấp, phân quyền, chuyển đổi số; nâng cao năng lực, trách nhiệm tự quản của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư.*

Về Chính sách 3, cơ bản Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh thống nhất với các nội dung đề ra, tuy nhiên, có một số nội dung cần làm rõ thêm. Cụ thể:

a. Về việc "Bổ sung quy định cụ thể về thành lập, giải thể Đoàn Luật sư, Đại hội của tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư, tuổi, thời gian giữ nhiệm kỳ của người đứng đầu tổ chức xã hội - nghề nghiệp của luật sư nhằm thể chế hóa quy định tại Quyết định số 118-QĐ/TW":

Đề nghị bổ sung thêm quy định về việc thành lập chi nhánh của tổ chức xã hội - nghề nghiệp luật sư vào trong Luật Luật sư. Hiện nay, việc thành lập chi nhánh mới được quy định trong Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam mà chưa được nêu cụ thể trong Luật Luật sư, dẫn đến việc thực hiện trình tự, thủ tục, thẩm quyền cấp phép mở chi nhánh tổ chức xã hội – nghề nghiệp luật sư trên thực tế không thực hiện được.

Việc quy định này là cần thiết, bởi lẽ, sau khi sáp nhập đơn vị hành chính, địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương rộng, số lượng luật sư đông, việc thực hiện các thủ tục hành chính, tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo, chỉ định luật sư bào chữa theo yêu cầu của cơ quan tiến hành tố tụng, thủ tục nhận tập sự .... nếu tập trung tại trụ sở chính của Đoàn sẽ gây phiền hà cho người dân, luật sư và quá tải công việc cho nhân sự tại văn phòng.

Về độ tuổi, thời gian giữ nhiệm kỳ, Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh cũng thống nhất, cần được thể chế hóa vào Luật Luật sư tránh gây ra sự áp dụng không nhất quán giữa các địa phương.

b. Về việc "Bổ sung một số công cụ quản lý nhà nước: (i) quy định về kỳ thi quốc gia để cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư; (ii) căn cứ thu hồi Chứng chỉ, tạm đình chỉ hành nghề luật sư; (iii) trách nhiệm của cơ quan nhà nước trong xây dựng nhân sự đứng đầu Đoàn Luật sư, Liên đoàn Luật sư Việt Nam; (iv) giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm hàng năm bồi dưỡng chính trị tư tưởng cho luật sư; tăng cường thanh tra, kiểm tra tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức xã hội- nghề nghiệp của luật sư; (v) Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc kiểm tra hành chính về tổ chức và hoạt động của luật sư phù hợp với điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ của từng địa phương; (vi) Sở Tư pháp thực hiện kiểm tra hoạt động của luật sư hành nghề với tư cách cá nhân tại các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư có trụ sở trên địa bàn tỉnh, thành phố; kiểm tra các tổ chức không phải tổ chức hành nghề luật sư nhưng kinh doanh dịch vụ pháp lý":

Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh nhận thấy:

Tại mục (iv) "*Giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm hàng năm bồi dưỡng chính trị tư tưởng cho luật sư*": Như đã phân tích ở phần chính sách 1, đối với các địa phương có số lượng luật sư ít thì việc bồi dưỡng chính trị tư tưởng hằng năm cho UBND cấp tỉnh là phù hợp. Tuy nhiên, với TP. Hồ Chí Minh, số lượng luật sư chiếm đến gần 45% số lượng luật sư cả nước và sắp tới số lượng sẽ tăng thêm. Việc giao UBND tỉnh chịu trách nhiệm bồi dưỡng cũng cần xem xét thêm. Đồng thời việc bồi dưỡng chính trị tư tưởng của luật sư có phải là nghĩa vụ bắt buộc như quy định hiện nay tại thông tư 02/2019/TT-BTP về nghĩa vụ bồi dưỡng bắt buộc về chuyên môn, nghiệp vụ của luật sư không? Nếu luật sư không tham gia bồi dưỡng chính trị tư tưởng thì có bị chế tài hay không cũng là vấn đề cần xem xét thấu đáo. Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh đề nghị xem xét hình thức bồi dưỡng về chính trị tư tưởng, có thể linh động và không bắt buộc hằng năm như đề xuất tại mục (iv) đã nêu.

Tại mục *(v) "Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc kiểm tra hành chính về tổ chức và hoạt động của luật sư phù hợp với điều kiện, yêu cầu nhiệm vụ của từng địa phương"*.

Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh thống nhất chủ trương về việc phân cấp, phân quyền quản lý trong hoạt động luật sư, tổ chức hành nghề luật sư. Tuy nhiên, tại mục (v) "*Giao UBND cấp xã thực hiện việc kiểm tra hành chính về tổ chức và hoạt động của luật sư*", Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh thấy rằng việc phân quyền quá sâu cho UBND cấp xã là không phù hợp. Bởi lẽ, hoạt động hành nghề luật sư và tổ chức hành nghề luật sư là hoạt động có chuyên môn cao, đòi hỏi những người am hiểu về luật sư mới có thể nắm bắt được thực tế hoạt động nghề nghiệp. Cơ quan thẩm quyền kiểm tra không chỉ đơn thuần là tìm ra sai sót để xử phạt mà trên hết và quan trọng nhất là hỗ trợ cho các tổ chức hành nghề luật sư, luật sư nhận ra sai sót để khắc phục, hoạt động tốt hơn. Mặt khác, UBND cấp xã, nhân sự là công chức tư pháp rất ít, liệu có

đủ nguồn nhân lực để thực hiện công tác kiểm tra các tổ chức hành nghề luật sư trên địa bàn hay không?

Do vậy, Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh đề nghị việc kiểm tra hoạt động tổ chức hành nghề luật sư nên giao cho Sở Tư pháp như hiện nay.

Trên đây là một số góp ý liên quan đến Tờ trình dự thảo chính sách Luật Luật sư (sửa đổi) của Đoàn Luật sư TP. Hồ Chí Minh.

Trân trọng!

Nơi nhận:
- *Bộ Tư pháp;*
- *Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;*
- *Thành viên BCN; HĐKTKL;*
- *Cổng thông tin Đoàn LS;*
- *Lưu VP.*

CHỦ NHIỆM

BAN CHỦ NHIỆM

Luật sư Nguyễn Văn Trung